

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH
LIÊN SỞ XÂY DỰNG - TÀI CHÍNH

CÔNG BỐ

GIÁ VẬT LIỆU THÁNG 7 NĂM 2022 ĐẾN HIỆN TRƯỜNG XÂY DỰNG
KHU VỰC TRUNG TÂM THÀNH PHỐ VÀ CÁC HUYỆN
(Số 07/2022/CBLS-XD-TC ngày 08 tháng 8 năm 2022)

Bắc Ninh, tháng 8 năm 2022



Số: 07/2022/CBLS-XD-TC

Bắc Ninh, ngày 08 tháng 8 năm 2022

CÔNG BỐ

Giá vật liệu xây dựng tháng 7 năm 2022 đến hiện trường xây dựng khu vực trung tâm thành phố và các huyện

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định phân công trách nhiệm quản lý Nhà nước trong lĩnh vực giá áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Sau khi khảo sát thị trường, thống nhất ý kiến của các thành viên Tổ công tác xây dựng Công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, Liên sở Xây dựng - Tài chính công bố giá vật liệu xây dựng đến hiện trường khu vực trung tâm thành phố và các huyện tháng 7 năm 2022 để các chủ đầu tư, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan tham khảo trong việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo quy định.

I. Nội dung công bố giá vật liệu xây dựng

1. Một số loại vật liệu chủ yếu (Chi tiết kèm theo phụ lục 1)

1.1. Cơ sở xác định giá vật liệu xây dựng

Giá vật liệu xây dựng trong bảng công bố được xác định trên cơ sở khảo sát mặt bằng giá trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh tại thời điểm; báo giá của các đơn vị sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trong và ngoài tỉnh, mức giá công bố đã bao gồm chi phí vận chuyển đến công trình tại trung tâm các huyện và thành phố.

Giá VLXD tại trung tâm các huyện và thành phố Từ Sơn đã tính với bán kính 2km, trung tâm thành phố Bắc Ninh đã tính với bán kính 3km.

1.2. Nguyên tắc xác định trung tâm các huyện và thành phố

Thành phố Bắc Ninh: Ngã sáu giao đường Lý Thái Tổ và đường Trần Hưng Đạo (QL18) làm trung tâm.

Thành phố Từ Sơn: Ngã tư giao đường Tỉnh lộ 295B (QL1A cũ) và đường Lý Thái Tổ làm trung tâm (cạnh Bưu điện Từ Sơn).

Huyện Tiên Du: Ngã tư giao đường Tỉnh lộ 295B (QL1A cũ) và đường Nguyễn Đăng Đạo (Tỉnh lộ 270) làm trung tâm (cạnh Bưu điện Tiên Du).

Huyện Yên Phong: Ngã tư giao đường Tỉnh lộ 286 và Tỉnh lộ 295 làm trung tâm.
 Huyện Quế Võ: Ngã tư giao đường QL18 và Tỉnh lộ 279 làm trung tâm
 (cạnh Bưu điện Quế Võ).

Huyện Thuận Thành: Ngã tư giao đường QL38 và QL17 làm trung tâm.

Huyện Gia Bình: Ngã tư giao đường QL17 và Tỉnh lộ 280 làm trung tâm.

Huyện Lương Tài: Ngã tư giao đường Tỉnh lộ 280, Tỉnh lộ 281 và Tỉnh lộ 284 làm trung tâm (cạnh Hồ nước).

2. Thông tin giá của các đơn vị sản xuất, kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng

2.1. Bảng giá các doanh nghiệp (chi tiết kèm theo phụ lục 2)

Nhóm 1. Xi măng

1.1. Công ty TNHH TNC: Theo văn bản số 03/BG-TNC ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

1.2. Công ty xây dựng Hoàng Hải (TNHH): Theo văn bản số 02.22/BG-HH ngày 10/4/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 4/2022 (Quý II/2022).

Nhóm 2. Gạch nung, gạch không nung

2.1. Công ty xây dựng Đồng Nguyên (TNHH): Theo văn bản số 02/ĐK ngày 01/7/2022 về việc giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

2.2. Công ty Quang Long (TNHH): Theo văn bản số 02/BG-QL ngày 01/7/2022 về việc giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

2.3. Công ty Cổ phần sông cầu Hà Bắc: Theo văn bản số 02/SCHB ngày 30/6/2022 về việc giá vật tư, vật liệu để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

2.4. Công ty TNHH sản xuất gạch bê tông Bắc Ninh: Theo văn bản số 0107/CV-BN ngày 01/7/2022 về việc giá vật tư, vật liệu để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý 3/2022).

2.5. Công ty Cổ phần gạch Đại Kim: Theo văn bản số 04/2022.SXD ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

2.6. Công ty TNHH bê tông cường độ cao: Theo văn bản số 03/2022/HSC-CBG ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

2.7. Công ty TNHH vật liệu xây dựng Hoàn Sơn: Theo văn bản số 10/2022-VXDHS ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

2.8. Công ty TNHH vật liệu xây dựng không nung Thuận Thành: Theo văn bản số 03/KNTT ngày 01/7/2022 về việc giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

2.9. Công ty thương mại và xây dựng Đức Việt (TNHH): Theo văn bản số 07/CV-DV ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

2.10. Công ty TNHH sản xuất dịch vụ và thương mại Bắc Ninh: Theo văn bản số 03.2022/BG ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

2.11. Công ty TNHH Đại Thịnh: Theo văn bản số 05/ĐT ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

2.12. Công ty Cổ phần VLXD Minh Đạo: Theo văn bản số 17/BG-MĐ ngày 11/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý 3/2022).

2.13. Công ty Cổ phần Gạch công nghệ mới: Theo văn bản số 01/CNM ngày 11/7/2022 về việc giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

Nhóm 3. Vật liệu ốp lát

3.1. Công ty TNHH Thanh Thanh Tùng: Theo văn bản số 010722/CV-ĐG ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

3.2. Công ty Cổ phần kinh doanh gạch ốp lát Viglacera: Theo văn bản số 772A/VIKD-DA ngày 01/7/2022 về việc giá vật tư, vật liệu để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III-2022).

3.3. Công ty Cổ phần Catalan: Theo văn bản số 345a/CV-CTL ngày 01/7/2022 về việc giá vật tư, vật liệu để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

3.4. Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Ý Gia: Theo văn bản số 03.22/YG ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

3.5. Công ty TNHH Thạch Bàn: Theo văn bản số 152/2022/CV-TBI/DA ngày 03/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

Nhóm 4. Vật liệu lợp

4.1. Công ty Cổ phần Austnam: Theo văn bản số 03/2022/CV/KDND ngày 05/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

4.2. Công ty TNHH Libati: Theo văn bản số 072022/BG-LIBATI ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

4.3. Công ty Cổ phần tôn mạ VNSTEEL Thăng Long: Theo văn bản số 02607 ngày 01/7/2022 về việc giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

Nhóm 5. Cửa các loại và trần nhà

5.1. Công ty TNHH Hải Hà VINA: Theo văn bản số 03/BG-HHVN ngày 05/7/2022 về việc thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh.

5.2. Công ty TNHH đồ gỗ PLC: Theo văn bản số 03/2022/BG-PLC ngày 12/7/2022 về việc đề nghị niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

5.3. Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng VENZA: Theo văn bản số 01072022/VENZA-SXD ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

5.4. Công ty TNHH thiết bị Bảo Minh An: Theo văn bản số 397/CV ngày 08/4/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 4/2022 (Quý II/2022).

5.5. Công ty Ngọc Hùng (TNHH): Theo văn bản số 03/CV-NH ngày 04/7/2022 về việc báo giá sản phẩm vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh Quý III/2022.

5.6. Công ty Cổ phần tập đoàn Austdoor: Theo văn bản số 651/CV-ADG ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 4/2022 (Quý II/2022).

5.7. Công ty TNHH sản xuất và xây dựng Trung Hiếu: Theo văn bản số 03.2022/BG-TH ngày 10/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

5.8. Công ty Cổ phần nhôm và cơ khí xây lắp Việt Pháp: Theo văn bản số 03-2022/TBG-FV ngày 01/7/2022 về việc thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh.

5.9. Công ty Cổ phần Hùng Châm: Theo văn bản số 03/CV ngày 03/7/2022 về việc báo giá sản phẩm vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh Quý III/2022.

5.10. Công ty TNHH công nghiệp Vĩnh Tường Miền Bắc Việt Nam: Theo văn bản số PS-04/2022 ngày 06/4/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 4/2022 (Quý II/2022).

Nhóm 6. Sơn, bột bả các loại

6.1. Công ty Cổ phần công nghệ Tincom Quốc Tế: Theo văn bản số 22/TC-VP ngày 06/4/2022 về việc giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 4/2022 (Quý II/2022).

6.2. Công ty Cổ phần Sơn Jymec Việt Nam: Theo văn bản số 0322/JM-SXDBN ngày 05/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

6.3. Công ty Cổ phần tập đoàn Sơn công nghệ cao Nano Delux: Theo văn bản số 03.2022/TBG-BN ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

6.4. Công ty Cổ phần Sơn Newcolor Việt Nam: Theo văn bản số 01/TBG-NCL ngày 10/01/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

6.5. Công ty Cổ phần Sơn Pantone Việt Nam: Theo văn bản số 12722/CV-PT ngày 12/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

6.6. Công ty TNHH liên doanh Sơn Pretty: Theo văn bản số 13/2022-SPT ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

6.7. Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng VENZA: Theo văn bản số 02072022/VENRA-SXD ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

6.8. Công ty Cổ phần thương mại sản xuất quốc tế NANOZTO: Theo văn bản số 072022/TB-NCL ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

6.9. Công ty TNHH Sơn Ronspec: Theo văn bản số 052026/RONSPEC ngày 01/7/2022 về việc thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh (Quý III/2022).

6.10. Công ty Cổ phần Sơn Nano Shield Việt Nam: Theo văn bản số 03/BG-NANO SHIELD ngày 01/7/2022 về việc đề nghị đăng giá Sơn Nano Shield trên Công bố giá liên Sở Xây dựng-Tài chính tỉnh Bắc Ninh.

6.11. Công ty Cổ phần tập đoàn Thành Thắng: Theo văn bản số 170/BG-TĐTT ngày 28/4/2022 về việc giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 4/2022 (Quý II/2022).

6.12. Công ty TNHH Hải Quân: Theo văn bản số 07.2022/TB-HQ ngày 10/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

6.13. Công ty Cổ phần đầu tư Kolor Paint Việt Nam: Theo văn bản số 02/2022 ngày 01/4/2022 về việc giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 4/2022 (Quý II/2022).

6.14. Công ty TNHH sản xuất và thương mại Nisfor Vina: Theo văn bản số 03/CV-CBG ngày 01/7/2022 về việc thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

6.15. Công ty Cổ phần đầu tư công nghệ sơn Apex Việt Nam: Theo văn bản số 003/CV-APEX ngày 01/7/2022 về việc thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh (Quý III/2022).

6.16. Công ty Cổ phần ST Quốc Tế: Theo văn bản số 1507/CV-STQT ngày 15/7/2022 về việc thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh Quý III/2022.

6.17. Công ty Cổ phần liên danh Lebeus Group: Theo văn bản số 30/2022 ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

6.18. Công ty Cổ phần Tenno Group: Theo văn bản số 01/2022 ngày 05/4/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 4/2022.

6.19. Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ Thế Gia: Theo văn bản số 0107/2022 ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

Nhóm 7. Dây, cáp, thiết bị điện và phụ kiện

7.1. Công ty Cổ phần cơ điện Trần Phú: Theo văn bản số 26/TP-NYVL ngày 04/7/2022 về việc thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.2. Công ty Cổ phần Fusieletric: Theo văn bản số 20/2022/CV-FUSI ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.3. Công ty Cổ phần Slighting Việt Nam: Theo văn bản số 28/SXD-SLI ngày 25/6/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.4. Công ty Cổ phần điện và chiếu sáng Phú Thắng: Theo văn bản số 06/SXD-PT ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.5. Công ty Cổ phần chiếu sáng đô thị Hoàng Phát: Theo văn bản số 0107/CV/2022 ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.6. Công ty Cổ phần điện và chiếu sáng Phương Đông: Theo văn bản số 0407/PĐ ngày 04/7/2022 về việc thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.7. Công ty Cổ phần chiếu sáng đô thị Hoàng Gia: Theo văn bản số 256/2022 ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.8. Công ty Cổ phần chiếu sáng đô thị Thiên Long: Theo văn bản số 124LS/2022 ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.9. Công ty Cổ phần Winco Việt Nam: Theo văn bản số 03/WINCO-CV ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.10. Công ty TNHH thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc: Theo văn bản số 220701/MB ngày 01/7/2022 về việc thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.11. Công ty Cổ phần đầu tư kinh doanh Nhật Quang: Theo văn bản số 107/NQ/2022 ngày 05/7/2022 về việc thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh Quý III/2022.

7.12. Công ty TNHH Vonta Việt Nam: Theo văn bản số 0107/CV/2022 ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.13. Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Ngọc Lương: Theo văn bản số 01/SXD-NL ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.14. Công ty Cổ phần Đông Giang: Theo văn bản số 47/2022 CV-ĐG ngày 04/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.15. Công ty Cổ phần tập đoàn Hanaka: Theo văn bản số 242/2022/CV-HNK-KD ngày 11/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.16. Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Thượng Đình: Theo văn bản số 0507/CDS ngày 05/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

7.17. Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam: Theo văn bản số 630/CV-KDĐT ngày 11/01/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 01/2022 (Quý I/2022).

Nhóm 8. Phòng cháy, chữa cháy

8.1. Công ty TNHH nghiên cứu và phát triển công nghệ Firesmart: Theo văn bản số 0104/2022/CV/FS-SXD ngày 01/4/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 4/2022 (Quý II/2022).

8.2. Công ty Cổ phần PCCC thăng long Bắc Ninh: Theo văn bản số Q2/2022/TLBN ngày 10/4/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 4/2022 (Quý II/2022).

8.3. Công ty Cổ phần phát triển thương mại và xây lắp Bình Minh: Theo văn bản số 0729/CVBM ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

Nhóm 9. Ống nước, thiết bị vệ sinh và phụ kiện

9.1. Công ty Cổ phần nhựa thiếu niên Tiên Phong: Theo văn bản số 04/NTP-PTTT1 ngày 14/01/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 01/2022 (Quý I/2022).

9.2. Công ty Cổ phần ASIA Kinh Bắc: Theo văn bản số 03/BG-ASIA ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

9.3. Công ty TNHH thiết bị và vật tư ngành nước Hà Nội: Theo văn bản số 0701/NHN ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

9.4. Công ty Cổ phần An Đạt Phát Sài Gòn: Theo văn bản số 134/2022/CV-ADPSG ngày 13/4/2022 về việc giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 4/2022 (Quý II/2022).

9.5. Công ty Cổ phần Santo: Theo văn bản số 02/CV-ST ngày 01/7/2022 về việc giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

Nhóm 10. Cấu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông thương phẩm

10.1. Công ty TNHH Đất Việt: Theo văn bản số 03/2022 ngày 01/7/2022 về việc báo giá sản phẩm vật liệu xây dựng đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

10.2. Công ty TNHH xây dựng Đại An: Theo văn bản số 01/07/2022/CV-ĐA ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

10.3. Công ty TNHH thương mại và xây dựng Phạm Đình: Theo văn bản số 03/2022-PD ngày 06/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh Quý 3/2022.

10.4. Công ty Cổ phần AVIA: Theo văn bản số 07/2022 ngày 01/7/2022 về việc đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh tháng 7/2022 (Quý III/2022).

10.5. Công ty Cổ phần xây dựng Vũ Hùng: Theo văn bản số 03/2022-VH ngày 01/7/2022 về việc thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng để đăng ký niêm yết giá tại công bố giá VLXD liên Sở Xây dựng-Tài chính Bắc Ninh Quý III/2022.

2.2. Một số lưu ý khi sử dụng thông tin giá vật tư, vật liệu xây dựng.

a) Về thông tin giá:

Giá các loại vật tư, vật liệu công bố nêu trên được xác định và công bố theo giá niêm yết do các đơn vị sản xuất, kinh doanh cung cấp để chủ đầu tư, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan tham khảo; chưa loại trừ các khoản chiết khấu, ưu đãi (nếu có) của các đơn vị sản xuất kinh doanh.

b) Yêu cầu đối với các đơn vị, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh niêm yết, công bố:

Thực hiện đầy đủ các nội dung theo Hướng dẫn số 09/HD-SXD ngày 24/9/2021 của Sở Xây dựng Bắc Ninh về việc hướng dẫn đăng ký niêm yết giá vào Bảng công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các hồ sơ, tài liệu gửi liên Sở Xây dựng - Tài chính Bắc Ninh và mức giá mà đơn vị đã niêm yết, công bố; có trách nhiệm thông tin, công bố kịp thời khi thay đổi giá bán, chất lượng sản phẩm cho liên Sở.

Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định pháp luật về hoạt động doanh nghiệp, thương mại, giá, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các quy định khác có liên quan. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong hoạt động sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa theo quy định pháp luật.

c) Yêu cầu đối với các cơ quan, đơn vị tham khảo, áp dụng công bố:

Khi áp dụng giá vật tư, vật liệu trong thông tin giá này yêu cầu doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh cung cấp hồ sơ chất lượng và giá vật tư, vật liệu tại thời điểm đảm bảo phù hợp với mặt bằng thị trường, chống thất thoát, lãng phí, hoàn toàn chịu trách nhiệm về những sản phẩm, vật tư, vật liệu khi áp dụng.

Khuyến khích lựa chọn vật tư, vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường và có giá thành thấp.

II. Hướng dẫn tham khảo hoặc vận dụng giá vật liệu xây dựng trong công bố

Giá vật liệu xây dựng kèm theo công bố này là loại vật liệu phổ biến trong xây dựng công trình làm cơ sở tham khảo cho việc lập đơn giá xây dựng công trình. Giá những loại vật tư, vật liệu xây dựng có trong công bố tại khu vực thành phố Bắc Ninh mà các huyện, thành phố Từ Sơn không có thì có thể tham khảo ở thành phố Bắc Ninh.

Một số vật liệu không có trong công bố giá của liên Sở hoặc trường hợp giá vật tư, vật liệu xây dựng tại thời điểm lập dự toán, lập giá gói thầu có biến động (tăng hoặc giảm) so với giá công bố thì chủ đầu tư, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan tự tổ chức khảo sát, xác định và quyết định giá vật liệu khi lập dự toán, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đảm bảo phù hợp với yêu cầu của từng công trình đảm bảo theo quy định của pháp luật về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng và các quy định pháp luật liên quan, đồng thời kịp thời phản ánh thông tin về Sở Xây dựng và Sở Tài chính để cập nhật dữ liệu.

Chủ đầu tư, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan khi sử dụng giá vật tư, vật liệu trong công bố giá này để lập, thẩm tra, thẩm định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng cần căn cứ vào thời điểm, địa điểm công trình, địa điểm cung cấp vật tư, khối lượng vật liệu sử dụng, mục tiêu đầu tư, tính chất công trình, yêu cầu thiết kế và quy định quản lý chất lượng công trình để xem xét, lựa chọn loại vật tư, vật liệu hợp lý, xác định giá vật tư, vật liệu phù hợp với mặt bằng thị trường, đảm bảo mục tiêu đầu tư, chống thất thoát, lãng phí và hoàn toàn chịu trách nhiệm khi sử dụng giá vật tư, vật liệu trong công bố giá này.

Chủ đầu tư, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan khi sử dụng thông tin giá theo công bố này phải chịu trách nhiệm quản lý chi phí đầu tư theo Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và thực hiện đúng các quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Các Sở ngành liên quan;
- UBND các huyện, TP Bắc Ninh, TP Từ Sơn;
- Giám đốc và các Phó giám đốc Sở XD, Sở TC;
- Công TTĐT Sở XD;
- Lưu: VT, KT&VLXD, QL.G.

SỞ TÀI CHÍNH
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ XÂY DỰNG
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Huân

Nguyễn Xuân Đoàn





PHỤ LỤC 1

**BẢNG GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐẾN HIỆN TRƯỜNG XÂY DỰNG
KHU VỰC THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2022 - Mức giá chưa bao gồm VAT

(Kèm theo Công bố số 07/2022/CBLS-XD-TC ngày 08/8/2022 của Liên sở Xây dựng-Tài Chính)

Số TT	Danh mục vật liệu xây dựng		Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Tiêu chuẩn kỹ thuật
	1	Cát xây dựng			
1		Cát mịn (ML=0,7-1,4mm)	m ³	181.608	QCVN16: 2019/BXD
2		Cát mịn (ML=1,5-2mm)	m ³	191.608	
3		Cát vàng ML>2mm	m ³	441.608	
4		Cát san nền	m ³	166.608	
	2	Đá dăm xây dựng			
5		Đá dăm xanh 1 x 2 (đá chọn)	m ³	290.136	QCVN16: 2019/BXD
6		Đá dăm xanh 2 x 4 (đá chọn)	m ³	280.136	
7		Đá dăm xanh 4 x 6 (đá chọn)	m ³	270.136	
8		Đá dăm cấp phối loại I	m ³	220.136	
9		Đá dăm cấp phối loại II	m ³	210.136	
10		Đá dăm 0,5x1	m ³	220.136	
11		Đá mặt	m ³	191.608	
	3	Nhựa đường			
12		Nhựa đường Petrolimex 60/70 - Xá	kg	18.200	
13		Nhựa đường Petrolimex 60/70 - Phuy	kg	20.000	
14		Nhựa đường nhũ tương Petrolimex CSS-1, CRS-1	kg	17.300	
	4	Xăng, dầu			
		<i>Từ ngày 01/7/2022</i>			
15		Xăng RON95-III	lít	29.782	
16		Xăng sinh học E5 RON92-II	lít	28.082	
17		Diezen 0,05S-II	lít	26.918	
18		Dầu hoá 2-k	lít	25.773	
19		Dầu mazut No2B (3S)	kg	18.245	
20		Dầu mazut No2B (3,5S)	kg	17.927	
		<i>Từ ngày 11/7/2022</i>			
21		Xăng RON95-III	lít	26.973	
22		Xăng sinh học E5 RON92-II	lít	25.255	
23		Diezen 0,05S-II	lít	24.173	
24		Dầu hoá 2-k	lít	23.945	

HA

25		Dầu mazut No2B (3S)	kg	17.200	
26		Dầu mazut No2B (3,5S)	kg	16.100	
		Từ ngày 21/7/2022			
27		Xăng RON95-III	lít	23.700	
28		Xăng sinh học E5 RON92-II	lít	22.791	
29		Diezen 0,05S-II	lít	22.591	
30		Dầu hoả 2-k	lít	22.945	
31		Dầu mazut No2B (3S)	kg	16.136	
32		Dầu mazut No2B (3,5S)	kg	15.036	
	5	Sắt, thép			
		1 - Thép Thái Nguyên			
		Thép tròn cuộn, thép cây			
		Từ ngày 07/7/2022			
33		Thép tròn tron D6, D8 cuộn CT3, CB240-T.	kg	16.913	
34		Thép tròn vằn D8 cuộn SD295A, CB300-V	kg	16.913	
35		Thép tròn vằn D9 cây L=11,7m SD295A, CB300-V	kg	17.463	
36		Thép tròn vằn D10 cuộn CT5, SD295A, CB300-V	kg	16.963	
37		Thép tròn vằn D10 cây L=11,7m CT5, SD295A, CB300-V	kg	17.363	
38		Thép tròn vằn D12 cây L=11,7m CT5, SD295A, CB300-V	kg	17.213	
39		Thép tròn vằn D14÷D40 cây L=11,7m CT5, SD295A, CB300-V	kg	17.163	
40		Thép vằn D10 cây CB400-V, CB500-V	kg	17.363	
41		Thép vằn D12 cây L=11,7m, CB400-V, CB500-V	kg	17.213	
42		Thép vằn D14÷D40 cây L=11,7m, CB400-V, CB500-V	kg	17.163	
		Từ ngày 14/7/2022			
43		Thép tròn tron D6, D8 cuộn CT3, CB240-T.	kg	16.713	
44		Thép tròn vằn D8 cuộn SD295A, CB300-V	kg	16.713	
45		Thép tròn vằn D9 cây L=11,7m SD295A, CB300-V	kg	17.363	
46		Thép tròn vằn D10 cuộn CT5, SD295A, CB300-V	kg	16.763	
47		Thép tròn vằn D10 cây L=11,7m CT5, SD295A, CB300-V	kg	17.263	

QCVN07:
2019/BKHCN

14

48	Thép tròn vằn D12 cây L=11,7m CT5, SD295A, CB300-V	kg	17.113
49	Thép tròn vằn D14÷D40 cây L=11,7m CT5, SD295A, CB300-V	kg	17.063
50	Thép vằn D10 cây CB400-V, CB500-V	kg	17.263
51	Thép vằn D12 cây L=11,7m, CB400-V, CB500-V	kg	17.113
52	Thép vằn D14÷D40 cây L=11,7m, CB400-V, CB500-V	kg	17.063
	<i>Từ ngày 20/7/2022</i>		
53	Thép tròn trơn D6, D8 cuộn CT3, CB240-T.	kg	16.413
54	Thép tròn vằn D8 cuộn SD295A, CB300-V	kg	16.413
55	Thép tròn vằn D9 cây L=11,7m SD295A, CB300-V	kg	17.163
56	Thép tròn vằn D10 cuộn CT5, SD295A, CB300-V	kg	16.463
57	Thép tròn vằn D10 cây L=11,7m CT5, SD295A, CB300-V	kg	17.063
58	Thép tròn vằn D12 cây L=11,7m CT5, SD295A, CB300-V	kg	16.913
59	Thép tròn vằn D14÷D40 cây L=11,7m CT5, SD295A, CB300-V	kg	16.863
60	Thép vằn D10 cây CB400-V, CB500-V	kg	17.063
61	Thép vằn D12 cây L=11,7m, CB400-V, CB500-V	kg	16.913
62	Thép vằn D14÷D40 cây L=11,7m, CB400-V, CB500-V	kg	16.863
	Thép hình các loại		
	<i>Từ ngày 06/7/2022</i>		
63	Thép góc L40 SS400, CT38, CT42 L=6m, 9m, 12m	kg	18.313
64	Thép góc L50 SS400, CT38, CT42 L=6m, 9m, 12m	kg	18.113
65	Thép góc L60 SS400, CT38, CT42 L=6m, 9m, 12m	kg	18.113
66	Thép góc L63÷L65 SS400, CT38, CT42 L=6m, 9m, 12m	kg	18.063
67	Thép góc L70÷L75 SS400, CT38, CT42, L=6m, 9m, 12m	kg	18.113
68	Thép góc L80÷L90 SS400, CT38, CT42, L=6m, 9m, 12m	kg	18.313
69	Thép góc L100 SS400, CT38, CT42, L=6m, 9m, 12m	kg	18.513

JA

70	Thép góc L120÷L130 SS400, CT38, CT42, L=6m, 9m, 12m	kg	19.313	QCVN07: 2019/BKHCN
71	Thép góc L150, SS400, L=6m, 9m, 12m	kg	20.313	
72	Thép góc L80÷L90 SS540, L=6m, 9m, 12m	kg	19.213	
73	Thép góc L100 SS540, L=6m, 9m, 12m	kg	19.713	
74	Thép góc L120÷L130 SS540, L=6m, 9m, 12m	kg	19.713	
75	Thép góc L150 SS540, L=6m, 9m, 12m	kg	21.013	
76	Thép C8÷C10 SS400, CT38, CT42, L=6m, 9m, 12m	kg	18.113	
77	Thép C12 SS400, CT38, CT42, L=6m, 9m, 12m	kg	18.213	
78	Thép C14 SS400, CT38, CT42, L=6m, 9m, 12m	kg	18.513	
79	Thép C16 SS400, CT38, CT42, L=6m, 9m, 12m	kg	18.513	
80	Thép C18 SS400, CT38, CT42, L=6m, 9m, 12m	kg	18.963	
81	Thép I10 SS400, L=6m, 9m, 12m	kg	18.713	
82	Thép I12 SS400, L=6m, 9m, 12m	kg	18.663	
83	Thép I15 SS400, CT38, CT42, L=6m, 9m, 12m	kg	19.113	
	2 - Thép Hòa Phát			
	<i>Từ ngày 07/7/2022</i>			
84	D6, D8 cuộn tròn CB240-T	kg	15.864	QCVN07: 2019/BKHCN
85	D8 cuộn gai CB300-V	kg	15.909	
86	D10 cây gai GR40	kg	14.041	
87	D12 cây gai CB300-V	kg	15.400	
88	D14 cây gai CB300-V	kg	15.476	
89	D16 cây gai GR40	kg	14.999	
90	D18 cây gai CB300-V	kg	15.482	
91	D20 cây gai B300-V	kg	15.524	
92	D22 cây gai CB300-V	kg	15.592	
	<i>Từ ngày 20/7/2022</i>			
93	D6, D8 cuộn tròn CB240-T	kg	15.500	QCVN07: 2019/BKHCN
94	D8 cuộn gai CB300-V	kg	15.545	
95	D10 cây gai GR40	kg	13.853	
96	D12 cây gai CB300-V	kg	15.225	
97	D14 cây gai CB300-V	kg	15.283	

th

98		D16 cây gai GR40	kg	14.802	
99		D18 cây gai CB300-V	kg	15.268	
100		D20 cây gai B300-V	kg	15.320	
101		D22 cây gai CB300-V	kg	15.384	
		3 - Dây thép, đinh			
102		Dây thép đen các loại	kg	22.727	
103		Đinh các loại	kg	22.727	
		4 - Thép Việt Nhật (Cty CP luyện thép cao cấp Việt Nhật)			
		<i>Từ ngày 01/7/2022</i>			
104		D10 - CB300V	kg	17.530	QCVN07: 2019/BKH-CN TCVN1651- 2:2018
105		D12 - CB300V	kg	17.430	
106		D14 ~ D32 - CB300V	kg	17.330	
107		D10 - CB400V	kg	17.630	
108		D12 - CB400V	kg	17.530	
109		D14 ~ D32 - CB400V	kg	17.430	
110		D10 - CB500V	kg	17.630	
111		D12 - CB500V	kg	17.530	
112		D14 ~ D32 - CB500V	kg	17.430	
		<i>Từ ngày 15/7/2022</i>			
113		D10 - CB300V	kg	17.180	QCVN07: 2019/BKH-CN TCVN1651- 2:2018
114		D12 - CB300V	kg	17.080	
115		D14 ~ D32 - CB300V	kg	16.980	
116		D10 - CB400V	kg	17.280	
117		D12 - CB400V	kg	17.180	
118		D14 ~ D32 - CB400V	kg	17.080	
119		D10 - CB500V	kg	17.280	
120		D12 - CB500V	kg	17.180	
121		D14 ~ D32 - CB500V	kg	17.080	

th

BẢNG GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐẾN HIỆN TRƯỜNG XÂY DỰNG KHU VỰC TRUNG TÂM CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ TỪ SƠN

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2022 - Mức giá chưa bao gồm VAT

(Kèm theo Công bố số 07/2022/CBLS-XD-TC ngày 08/8/2022 của Liên sở Xây dựng-Tài Chính)

Số TT	Danh mục vật liệu xây dựng	Đơn vị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Thành phố Từ Sơn	Huyện Tiên Du	Huyện Yên Phong	Huyện Quế Võ	Huyện T. Thành	Huyện Bình	Huyện Lương Tài	Đơn vị tính : đồng	
1	Cát (TCVN)											
1	Cát mịn cỡ hạt 0,7-1,4	m ³		186.016	186.424	188.054	175.964	171.795	175.998	182.707		
2	Cát mịn cỡ hạt 1,5-2,0	m ³	QCVN16: 2019/BXD	196.016	196.424	198.054	185.964	181.795	185.998	192.707		
3	Cát vàng ML>2	m ³		436.016	436.424	445.242	435.964	431.795	435.998	432.707		
4	Cát san nền	m ³		166.016	166.424	168.054	155.964	156.795	160.998	162.707		
2	Các loại Đá (TCVN)											
5	Đá dăm xanh (chọn) 1x2	m ³		286.051	286.680	298.988	277.994	277.717	278.036	282.166		
6	Đá dăm xanh (chọn) 2x4	m ³		276.051	276.680	288.988	267.994	267.717	268.036	272.166		
7	Đá dăm xanh (chọn) 4x6	m ³	QCVN16: 2019/BXD	266.051	266.680	278.988	257.994	257.717	258.036	262.166		
8	Đá dăm cấp phối loại 1	m ³		216.051	216.680	224.310	207.994	207.717	208.036	212.166		
9	Đá dăm cấp phối loại 2	m ³		206.051	206.680	214.310	197.994	197.717	198.036	202.166		

HT